

Số: /KH- SGTVT

Đắk Nông, ngày tháng 02 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức**  
**thuộc Sở Giao thông vận tải năm 2022**

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của chính phủ quy định về một số điều Luật phòng chống tham nhũng quy định về chuyển đổi vị trí công tác;

Căn cứ Quyết định số 1887/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Đề án đổi mới, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của Sở Giao thông vận tải theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

Căn cứ Quyết định số 1881/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông,

Sở Giao thông vận tải xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức năm 2022, cụ thể như sau:

**I. Mục đích, yêu cầu**

**1. Mục đích**

- Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức nhằm tạo điều kiện cho công chức rèn luyện, nâng cao năng lực công tác thực tiễn, trưởng thành về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới và có nguồn nhân lực kế cận các chức danh khi cần thiết;

- Nhằm chủ động phòng ngừa, ngăn chặn điều kiện phát sinh tham nhũng tại các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Thông qua việc chuyển đổi vị trí công tác, phát hiện năng lực sở trường của công chức để có điều kiện đào tạo nghiệp vụ chuyên sâu,

**2. Yêu cầu**

- Chuyển đổi vị trí công tác phải thực hiện công khai, minh bạch, khoa học và hợp lý, không gây mất đoàn kết nội bộ, không làm xáo trộn hoạt động của các phòng, ban;

- Việc chuyển đổi vị trí công tác phải phù hợp với vị trí việc làm, điều kiện, tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn, bằng cấp, công việc thực tiễn yêu cầu và năng lực, sở trường công tác, phù hợp với tình hình hiện tại của công chức cơ quan nhằm đáp ứng yêu cầu công việc cơ quan để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

- Tất cả công chức thuộc đối tượng chuyển đổi vị trí công tác phải chấp hành Quyết định về chuyển đổi vị trí công tác của người có thẩm quyền,

## **II. Nội dung kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác**

### **1. Đối tượng áp dụng chuyển đổi vị trí công tác**

- Công chức có vị trí công tác thuộc danh mục các vị trí công tác phải chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

### **2. Thời hạn chuyển đổi, phạm vi chuyển đổi**

- Thời hạn chuyển đổi công tác là từ 02 năm đến 05 năm đối với công chức chuyên môn, nghiệp vụ tại danh mục các vị trí công tác định kỳ chuyển đổi theo quy định.

- Chuyển đổi vị trí công tác giữa các Phòng (từ Phòng này sang Phòng khác) và trong nội bộ của các Phòng, đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác sớm hơn nếu công chức được đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm phẩm chất đạo đức, uy tín giám sát, có dấu hiệu hoặc có dư luận về tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm thì xem xét xử lý kỷ luật theo quy định hiện hành hoặc chuyển công tác khác.

### **3. Thẩm quyền quyết định chuyển đổi vị trí công tác**

- Chuyển đổi vị trí công tác công chức giữa các phòng, ban thuộc Sở thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở. Hình thức thực hiện bằng việc ban hành Quyết định điều động, bố trí công chức được thực hiện theo Luật công chức và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức trong nội bộ các phòng, ban do trưởng các phòng, ban quyết định. Hình thức thực hiện bằng việc ban hành văn bản phân công nhiệm vụ.

### **4. Quy trình thực hiện chuyển đổi vị trí công tác công chức giữa các phòng, ban thuộc Sở**

- Văn phòng rà soát danh sách công chức thuộc diện phải chuyển đổi; căn cứ thời gian đảm nhận nhiệm vụ, điều kiện, tiêu chuẩn, vị trí việc làm, kết quả nhận xét, đánh giá phân loại hàng năm của công chức lập danh sách, dự kiến phương án chuyển đổi, báo cáo tập thể cấp ủy, lãnh đạo Sở xem xét.

- Tập thể cấp ủy, lãnh đạo Sở xem xét, quyết định chuyển đổi và thông báo công khai cho công chức chuyển đổi trước khi ban hành quyết định chuyển đổi.

### **5. Những trường hợp chưa và không thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác**

- Công chức đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật.

- Công chức đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra hoặc có liên quan đến công việc đang bị thanh tra, kiểm tra.

- Công chức đang điều trị bệnh hiểm nghèo; đi học dài hạn (từ 12 tháng trở lên) hoặc được cử đi biệt phái.

- Công chức nữ đang trong thời kỳ mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi.

- Không thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ đối với công chức có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng trước khi đủ tuổi nghỉ hưu.

### **III. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Văn phòng**

- Tham mưu thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức từ phòng, đơn vị này sang phòng, đơn vị khác.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nội dung kế hoạch này và báo cáo theo quy định.

- Thông báo công khai cho công chức thuộc đối tượng chuyển đổi biết trước khi ban hành quyết định chuyển đổi vị trí công tác.

#### **2. Các Phòng, đơn vị trực thuộc**

- Rà soát việc phân công nhiệm vụ trong phòng và danh mục các vị trí cần chuyển đổi việc làm theo quy định; chủ động triển khai, thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức theo nội dung kế hoạch này. Báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng để tổng hợp, tham mưu báo cáo theo quy định.

Trên đây là kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức Sở Giao thông vận tải năm 2022./.

#### **Nơi nhận:**

- GD & các phó GD Sở (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT,

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Nhân Bản**